

Từ thế kỷ 18 thành phố Đà Nẵng thay thế Hội An giữ vai trò quan trọng, là cửa ngõ giao thông với ngoại quốc, phát triển kinh tế cửa biển Trung. Những thế kỷ tiếp theo ngoại quốc từ các nước Âu Châu, Mỹ hay các quốc gia Á Châu như Trung Hoa, Nhật, Ấn Độ, Macau, Singapore, Manila... tiếp tục lui tới cửa ngõ Đà Nẵng qua nhiều giai đoạn khác nhau. Với địa danh Đà Nẵng theo tài liệu lịch sử có nhiều danh xưng như: Hàn Châu, Hiên Châu... những người ta thế kỷ gọi là: Hàn, Tourane, Đà Nẵng

Từ năm 1817 thực dân Pháp từ bàn giao bằng ngôn ngữ, thay thế bằng vũ lực là tàu súng đến bác bỏ đoàn quân viễn chinh thiện chí. Năm 1847 vì nhu cầu bành trướng thế lực ở Việt Nam, tìm thế đứng tiêu thụ và khai thác vật liệu. Việt Nam có bông vải, lụa, đường, gạo, café, cao su, quặng quý... Những quốc gia Á Châu như: Ấn Độ, Trung Hoa, Mã Lai, Phi Luật Tân đưa bộ các nước Tây phương xâm lăng. (trước đình Việt Nam thi hành chính sách bôn môn tôn giáo cộng đồng, tình hình trong nước không ổn định, giặc giã nổi lên khắp nơi, thêm nạn giết giáo sĩ truyền giáo là một cái cớ để Pháp xâm lăng). Ngoại trừ Thái Lan và Nhật Bản còn đứng ngoài. Thái Lan ký hiệp ước thế kỷ với Anh năm 1826 và Hoa Kỳ năm 1833, với Pháp 1856, khôn khéo ngoại giao với người Tây phương tránh được tai họa xâm lăng, Nhật Bản từ năm 1868 mở đầu công cuộc Minh Trị Duy Tân (Meiji Ishin) Cuộc cải cách này đã tạo nên một thế kỷ mới cho nước Nhật. Minh Trị Thiên Hoàng (Mutsuhito) chấp nhận canh tân đất nước, theo lối giáo dục, thế kỷ mới của Tây phương, Nhật Bản trở thành quốc gia quân chủ lập hiến giàu mạnh

Tóm lược những điểm chính trong biên niên lịch sử (1859-1945)

Đà Nẵng có vị trí chiến lược quan trọng, nhiều lần tàu chiến Pháp vào Đà Nẵng thả sức với quân VN, đến tá Lapierre cho tàu Gloire bắn phá ngày 15.4.1847, ngày 26.09.1856 Lelieur cho tàu Catinat bắn phá các pháo đài bờ biển Đà Nẵng. Tiếp theo chính sách sai lầm của vua Tự Đức với thế kỷ mới chém Giám mục Maria Diaz Sanjunjo người Tây Ban Nha ngày 20.7.1857. Nên Pháp lôi kéo quân Tây Ban Nha tham chiến ở Việt Nam.

Liên quân Pháp-Tây Ban Nha vào Sơn Trà mở màn cho cuộc chiến xâm lược Việt Nam, giai đoạn tấn công mở màn từ 01.09.1858 đến năm 1959 Pháp và Tây Ban Nha chiếm vùng đất hạ lưu sông Hàn, khu vực ven biển Đà Nẵng và sông Hàn được 1 năm sáu tháng hai mươi hai ngày (01.09.1859 đến 23.03.1960) Trong thời gian đánh Đà Nẵng Pháp chia quân vào Nam từ 10.02.1859 đánh lấy thành Gia Định. Sau khi chiếm thành Gia Định, De Genouilly trở ra Đà Nẵng ngày 20.4.1858, những người đánh ác liệt xảy ra, đô đốc Genouilly bị bệnh nên phó đô đốc Page lên thay thế ngày 1.11.1859. Bộ Hải quân và thuộc địa Pháp ra lệnh Page tái chiếm Sài

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Gòn, qua nhßng lßn thßng thuyßt vßi trißu đßnh Huß không thành công. Page tß đßng công bß Sài Gòn là hßi cßng thßng mßi tß do ngày 22.2.1860. Vì bßn tham chißn vßi Anh ß Trung Hoa. Page ra lßnh ngày 23.3.1860 rút toàn bß quân khßi Đà Nẵng vào Sài Gòn cß thß, Page đßa quân sang mßt trßn bên Trung Hoa. Sau khi gißi quyßt xong ß Tàu, Pháp tißp tßc quyßt tâm xâm lßng Vißt Nam, trß lßi Gia Đßnh ngày 07.2.1861 chißm Ba Tßnh Mißn Đßng Nam Kß. Ngày 25.2.1861 đánh đßn Kß Hòa, thành bß vß, Nguyễn Tri Phßng bß thßng, tán lý Nguyễn Duy tß trßn, Gia Đßnh bß chißm đóng, liên quân Pháp Tây Ban Nha chißm Mß Tho, Đßnh Tßng, Biên Hòa, Vĩnh Long. Ngày 11.4.1861 phó đß đßc Léonard Chaener ra nghß đßnh xây đßng thành phß Sài Gòn trên vùng đßt rßng 2.500 ha

Nhßng cußc nßi chißn ß Bßc kß càng ngày thêm phßc tßp, phó đß đßc Bonard gßi chißn thuyßt n ra Đà Nẵng uy hißp trißu đßnh Huß, trß cß tình hình rßi ren nhß vßy phßi trên bàn thßng thuyßt, bßt đßu ngày 28.5.1862 các quan đßi đßn cho trißu đßnh là Phan Thanh Gißn, Lâm Duy Hißp đßn Sài Gòn và Louis Bonard đßi đßn Pháp cùng ký hòa ß cß Nhâm Tuất ngày 05.06.1862. (gßm 11 đßu khoßn) Vißt Nam chßu nhißu thißt hßi, dù trong có đßu trß lßi Vĩnh Long. Sau Hißp ß cß Nhâm Tuất trißu đßnh Huß mußn chußc lßi 3 tßnh mißn Đßng Nam Kß, nên cß phái đoàn Phan Thanh Gißn, Phßm Phú Thß, Ngßy Khßc Đßn đßn Paris 13.9.1863. Nhßng chuyßn đi vßn đßng ngoßi giao cßa phái đoàn Vißt Nam hoàn toàn thßt bßi, trß cß tham vßng chißm Vißt Nam làm thußc đßa.

Chính phß Pháp bß nhißm phó đß đßc Bonard làm tß lßnh toàn quyßn hành chánh và quân sß. Ngày 15.06.1867 De la Grandière chß huyß đoàn quân 1200 ngußi, 400 lính tßp vßi tàu chißn pháo hßm tß sông Sài Gòn đßn chißm Mß Tho, Vĩnh Long, An Giang và Hà Tiên. Sau khi mßt ba tßnh mißn Tây, Phan Thanh Gißn (1796-1867) tuyßt thßc ußng thußc đßc tß tß ngày 05.7.1867

Pháp đánh Hà Nßi, ngày 20.01.1873 đßi úy Francis Garnier tßn công thành Hà Nßi, con trai Phßm mã Nguyễn Lâm tß thßng, Nguyễn Tri Phßng (1800-1873) bß thßng, ông nhßn đßi chßu đau tß trßn 20.02.1873. Pháp tißp tßc đánh chißm phß Hoài Đßc, Gia Lâm, Hßng Yên, Phß Lý, Hßi Đßng, Ninh Bình, Nam Đßnh. Mßt tháng sau, F. Garnier bß gißt (chßt đßu) ß Cßu Gißy. Trong thßi gian nßy đßi đßn phái đoàn Huß Nguyễn Văn Tßng và Philastre cùng ký thßa ß cß đßu tiên ngày 05.01.1874 Pháp phßi trß lßi Ninh Bình, Nam Đßnh, Đßn ngày 06.02.1874, Nguyễn Văn Tßng và Philastre ký thßa ß cß thß 2, nhißu khoßn cho quân Pháp đßn trú ß Hßi Phòng đßt mßt trú sß Pháp vßi quân hß vß ß Hà Nßi. Vua Tß Đßc lo ngßi các thßa ß cß đã ký, nhßng vßn đß Nguyễn Văn Tßng vào Sài Gòn cùng Lê Tußn bàn chuyßn ký hoà ß cß mßi.

Hoà ß cß Giáp Tuất 15.03.1874 gßm có 22 đßu khoßn, Hoà ß cß ký xong chánh sß Lê Tußn tß trßn 17.03.1874, Nguyễn Văn Tßng vß Huß. Dupré bàn giao chß cß thßng đßc cho phó đß đßc

Krantz, vä Pháp 16.03.1874

Pháp đánh Bäc Kä län thä 2 läy cä khai thông sông Häng gäp khó khăn. Đäi tá Henri Rivière räi Sài Gòn väi đoàn quân 500 ngäi i và tàu chiän ngày 26.03.1882 đän Häi Phòng ngày 02.4.1874 và hôm sau täi Hà Näi. Täng đäc Hoàng Diäu cä tuän phä Nguyễn Häu Xäng đän yäu cäu Henri R. cho biät lý do đän Hà Näi. Ngày 04.04 Henri R. đän gäp Hoàng Diäu cho biät đän bäo vä kiäu dân Pháp và yäu cäu Hoàng Diäu bä các công sä phòng thä. Hoàng Diäu không thuän, sáng ngày 25.04 .1882 Henri R. dàn quân träu cä thành gäi täi häu thä buäc Hoàng Diäu giao thành đäu hàng träu cä 8 giä sáng. Hoàng Diäu quyät tä chiän, nhäng không thä giä thành đäc, đä tránh thiät häi ông ra län binh sĩ rút lui, Hoàng Diäu (1828-1882) vào văn miäu viät tä di biäu gäi vä triäu đänh và thät cä tä tä. Triäu đänh cä Trän Đänh Täc täi Hà Näi ngày 10.05.1882 Henri R. tuyên bä trä thành Hà Näi hai bên cùng giäi quyät vän đä đäa phäng. Giai đän näy Nhà Thanh và Pháp muän chia hai Bäc Kä, Trung Hoa đäi uä quân qua Viät Nam vì mäu läi, trong lúc Pháp muän chiän trän Bäc Kä. Nhäng ngày 10.12.1882 täi Thiên Tân, Bourée và Lý Häng Chäng täm ää vä Bäc Kä theo đó Trung Hoa chiäm phía bäc sông Häng, Pháp thuäc vä phía nam Sông Häng. Vì quyän läi vä häm và tài nguyên Pháp muän đäc quyän chiäm đóng cä Bäc Kä, sau đó xoá bä täm ää Thiên Tân ký väi Tàu.

Cuäi năm 1882 Quäc häi Pháp đäng ý tăng viän trä cho Henri Rivière 750 quân. Henri R. räi Hà Näi 23.3.1883 đän thành Nam Đänh 25.3. yäu cäu täng đäc đäu hàng nhäng täng đäc Võ Träng Bình không trä läi, ngày 27.3 quân pháp tän công chiäm thành, giao cho thiäu tá P.Bandens trän giä räi rút quân vä Hà Näi. Ngày 19.05 1883 Henri R. hành quân ngoäi ô Hà Näi đang bä quân Viät Nam và cä Đän bao vây. Henri R. chä huy vuät qua khu Cäu Giäy bä bän chät

Thäc dân Pháp tiäp täc đánh chiäm các tän h Bäc Kä chuän bä đánh kinh thành Huä, phó đä đäc Courbet đäc län đánh Thuän Hoá ngày 11.8.1883 cäa bä Häi quân và Thuäc đäa. Pháp đánh Thuän An, ngày 20.8.1883 quân Viät phäi rút lui, ngày 21.8 triäu đänh cä quan thäng bäc Nguyễn Träng Häp đän Thuän An đä nghä đänh chiän, cuäi cùng phái đoàn Viät Nam phäi ký hòa ää Quý Mùi 25.8.1883, sau đó hoà ää Giáp Thân, ngày 06.06.1884 thäc dân Pháp đät nän bäo hä täi Viät Nam. Tä đó là nhäng trang sä đau buän cho Viät Nam. Dân täc Viät Nam luôn tranh đäu qua nhiäu phòng trào đánh Tây, muän thoát khäi vòng nô lä nên máu xäng cäa dân quân tiäp täc đä ra trên dòng sông läch sä, cho đän ngày dành läi đäc läp năm 1945

Đà Nẵng là đäa danh góp mät väi đäy đä vä biäu tượng trong läch sä, tä thäng mäi đän ngoäi giao, đã biän thành chiän träng đäu tiên máu läa. Đà Nẵng bä 62 năm làm nhäng đäa cho thäc dân Pháp. Ngày 27 tháng 8 năm Mäu Tý, täc ngày 01-10-1888, vua Đäng Khánh ký đäo đä nhäng hän cho Pháp quyän sä häu hoàn toàn thành phä Hà Näi, thành phä Häi Phòng và

khu Đà Nẵng. Theo đồ án này, khu Đà Nẵng gồm 5 xã cắt ra từ huyện Hòa Vang: Hòa Châu, Phước Ninh, Thạch Thang, Nam Đồng, Núi Hiên Tây. Đồ án này được Toàn quyền Đông Dương chủ trì và ban Nghị định ngày 2-10-1888. Thành phố Đà Nẵng lúc bấy giờ có diện tích 10.000ha (tổng cộng với 20.000 m² u ta). Những đồ án Đà Nẵng thay đổi theo từng thời gian đã trở thành mặt thành phố theo mô hình Tây phương, lấy thành phố làm nguồn sống và phát triển, đồ án đầu thành phố là Đốc Lý (thủ trưởng) có Hội Đồng Thành Xã.

Năm 1902 Hội An vẫn còn là trung tâm thương mại quan trọng, Pháp cho làm con đường sắt từ khu Deceauville, đường gọi là Tramway de l'île de l'Observatoire à Faifoo) nối liền Đà Nẵng Hội An hoạt động từ năm 1916 thì bắt đầu phát triển. Nhiều công ty lớn của Pháp đến Đà Nẵng đầu tư phát triển mạnh mẽ như: Messageries Maritimes (hàng hải), hãng Chargeurs- Réunis, Sica (hãng rượu), BGI (hãng bia) Esso (Xăng dầu), Eiffel.(cầu đường)... v.v. Đông Dương Ngân Hàng (Banque de l'Indochine); Pháp Hoa Ngân Hàng (Banque Franco-Chinois), Ngân hàng Nông Tín Bình Dân (Banque de Crédit Populaire Agricole), hàng thủ công khách sạn, nhà máy, bưu điện. Y tế. Cầu Đà Nẵng mở rộng đào vét sâu hơn, nhiều thuyền thuyền người ai quốc có trọng tải lớn cập bến dễ dàng. Tuy nhiên trước năm 1922 Đà Nẵng còn dùng đèn khí đá Carbuure, đèn manchon, đèn treo Hoa kỳ đốt bằng dầu lửa. Đến năm 1923 Cty SIPEA (Société Industrielle pour les eaux et L' Electricité en Asie) trúng thầu khai thác và điện lực đem lại ánh sáng văn minh đầu tiên và điện cho Đà Nẵng. Hàng thủ công cung cấp nhiều máy móc thiết bị, nên phải dùng giấy ngấm hay giấy ngấm

Từ năm 1927 có hãng xe đồ của người Việt ra đời cạnh tranh với hãng xe STACA của Pháp. Vì nhu cầu khai thác kinh tế tại Đà Nẵng, Chính quyền Đông Dương cho mở hải cảng và đường hàng hải xa năm 1905 có GA chính đường Lagrée (Nguyễn Hoàng ngày nay) vì nhu cầu cho việc chuyển hàng hóa nên Phòng Thương mại làm thêm đường ray tại bến sông Hàn, nên người ta thành lập GA L&N và GA CH&Hàn. Dân số Đà Nẵng năm 1936 khoảng 25.000 người, người Hoa cũng đến buôn bán kinh doanh thành các bang: Quảng Đông, Phúc Kiến, Triều Châu, Hội Nam và Hội.

Sau thời chiến tranh II. 1939-1945 lịch sử Việt Nam đã bắt đầu những

Nhất đồ chánh Pháp ngày 09.03.1945 tại Đông Dương, Đô đốc Matsumoto Shunichi tuyên bố trao trả độc lập cho VN (?) „châu Á trả về cho người châu Á“ Ngày 11 tháng 3 năm 1945, vua Bảo Đại tuyên bố độc lập, chấp nhận hòa và thu hồi chủ quyền của Pháp cáo chung. Hòa ước Giáp Thân ký ngày 06.06.1884 dưới thời vua Kiến Phúc (trị vì 1883-1884) vô giá trị. Ngày 17.04.1945 thành lập Chính phủ Trần Trọng Kim

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Ngày 20.07.1945 toàn quyền Nhật Tsuchihasshi long trọng trao trả các thành phố thuộc vùng Đà Nẵng mà họ đã chiếm lĩnh của người Pháp, trả đó danh từ Đà Nẵng chính thức thay thế tên gọi Tourane do người thời trước dùng

Ngày 06.8. và 09.8.1945 Hoa Kỳ thả hai quả bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đế quốc Minh ngày 14.8.1945.

Ngày 25.08.1945 vua Bảo Đại thoái vị, kết thúc triều đại nhà Nguyễn trên vì qua 143 năm (1802-1945).

Ngày 16.09.1945 quân Pháp núp bóng quân Anh đổ bộ vào Việt Nam

Ngày 13.03.1946 mặt trận hòa hiệp ký kết giữa Pháp-Hoa.Trung Hoa đồng ý để cho Pháp thay thế trong việc giữ gìn quân Nhật ở Đông Dương trong suốt 16 triệu ra Bắc.

Ngày 27.3.1946 mặt trận đoàn Thanh quân lực chiến Pháp gồm 700 quân đổ bộ lên cảng Đà Nẵng (1)

Ngày 19.12.1946 cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Đà Nẵng cũng như nhiều nơi khác nằm trong chiến tranh mà “cuộc chiến không còn chiến tranh thực địa mà là cuộc chiến giữa cộng sản và thế giới tự do”. Đà Nẵng có mặt trận gian nan bậc nhất là Thái Phiên. Vì nhu cầu của tình hình Việt nam và thế giới, Pháp bắt buộc phải nhượng bộ một phần pháp chính trị mới cho Việt Nam và giữ pháp đó không gì tốt hơn là chọn cựu hoàng Bảo Đại. Cuối tháng 12.1947, cựu hoàng đến Pháp tham gia thuyên t.

Ngày 5.6.1948 cựu hoàng và vợ như Hoàng Long ký kết hòa ước Hoàng Long trên tàu Duguay-Trouin, trả lại VN độc lập lãnh đạo của quốc gia trẻ non Bảo Đại mặt quốc gia được lập nên trong Liên Hiệp Pháp. Sau hòa hiệp này quốc gia trẻ non Bảo Đại sang Paris ký kết hòa ước Elysée với Tổng thống Pháp là Vincent Auriol. Ngày 08.03.1949 Pháp trả lại VN là mặt quốc gia. Như vậy qua hòa ước Elysée, Pháp đã giữ kết quả hòa ước trước đây nhà Nguyễn đã ký kết với Pháp. Thời gian Pháp đô hộ, người dân Đà Nẵng-Quảng Nam luôn đấu tranh chống Pháp qua các phong trào Nghĩa Hòa (1885) Phong trào Duy Tân (1905) đến với xin xây dựng thu “Trung Kỳ

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Dân Bỉn (1908), Ủy ban khßi nghĩa(1916) Việt Nam Quang Phục Hội Trung Kỳ cßa Thái Phiên, Lâm Nhữ, Hội Công nhß Vinh, Phan Thành Tài, Lê Công vßi Trần Cao Vân giúp vua Duy Tân khßi nghĩa dù thßt bại, nhßng đã làm thßc dân Pháp ăn ngß không yên.

Dị tích lịch sử và văn hoá

Ngày 03.01.1950 chính phủ Pháp chính thức trao trả Đà Nẵng thußc về Việt Nam. Phßn lßn thß hß chúng tôi sinh ra trong thßi đißm đó là Đà Nẵng, đi hßc, ít chú ý đến bißn cß địa danh, lịch sß cßa quân dân Việt Nam chßng Tây. Khi n thßc về lịch sß, địa lý rồi thß hßp vì chß hßc nhßng giờ Sß điß trßng mà thôi. Nhßng thßp niên qua vßi tình thßn trß về ngußn cßa đßng hßng Xß Qußng, phát hành Đßc san xußn, hàng năm Đßi hßi liên Trßng, ngày giờ cß Phan Châu Trinh do Hội ái hßu trßng trung hßc PCT tổ chßc, nhß hß thßng xa là thông tin (Information superhighway), tôi có cß hßi liên lạc vßi các bßn mặt thßi Phan Châu Trinh khßp nơi trên thß giới, làm tôi hßi tßng lßi kß niệm về Qußng Nam Đà Nẵng, mái trßng xưa

Thßi thußc điß, ngußn Pháp không thßc sß mußn khai hoá dân tßc Việt Nam, giờ hßn phát triển các trßng Trung và Đßi hßc, trßc năm 1936 trßng Quốc Học Huế chß dßy hßt bậc cao tißu hßc (trung hßc đß nhßt cßp) bßng cao tißu còn gọi là bßng thành chung (Diplôme d' Etudes Primaires Supérieures).

Sußt thßi gian bß nhßng địa cho Pháp, Đà Nẵng chß có các trßng tißu hßc dành cho Pháp gọi là École Française và hai trßng cho Nam (École des Garçons) và Nữ (École des Jeunes Filles). Tßnh Qußng Nam đông dân nhßt miền Trung không có trßng Trung hßc, nhßng thß hß trßc phải ra hßc ở Huế, Hà Nội hay Sài Gòn.

Sau khi Đà Nẵng đßc trao trả „đßc lập“ do đßng cßa chính quyßn, ông Bộ u Đài thß trßng và ông Giám đßc Nha hßc chánh Trung Việt, ngày 7.8.1952 Thß hißn Trung Việt ông Lê Quang Thißt, ký công văn số 3214-VP-SV cho phép mở lập Đß thßt (lập 6) đßu tiên, khai gißng 15.9.1952 niên hßc (1952-1953) 50 hßc sinh tßm thßi hßc chung ở trßng Nam tißu hßc. Niên khoá (1953-1954) số lập tăng lên gßm 3 lập đß thßt và 2 lập đß lập, tßt cß khoßng 300 hßc sinh

Ngày 06.05.1954 quyßn tßng trßng bß Quốc Gia Giáo Dßc và Thanh Niên Bộ Giáo Dßc ban hành nghß quyßt số 95_GD-NĐ. Thành lập các trßng trung hßc công lập đßu tiên miền Trung nhß: TH Đào Duy Từ (Đßng Hội) TH Nguyễn Hoàng (Qußng Trß), TH Trần Quý Cáp (Hßi

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đäi

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

An) TH Võ Tánh (Nha Trang) TH.Duy Tân (Phan Rang) TH Phan Bäi Châu (Phan Thiät) Phan Châu Trinh (Đà Nẵng), có truyän thäng giäng nhä các träng Quäc Häc Huä, Chu Văn An Hà Nội, Pétrus Ký Sài Gòn.

Thành lập träng trung häc công lập đầu tiên tại Đà Nẵng, cä giáo sư toán Bùi Tấn đã đặt nghä tên träng là mặt trong ba danh nhân: Phan Châu Trinh, Trần Cao Vân, Thái Phiên và Häi Đäng giáo sư đa số chọn là Phan Châu Trinh (niên khoá 1954-1955).. Mỗi năm số läng lập häc tăng, phäi xây träng mới, đó là khu đất đai diän träng Nam tiến häc, vốn là mặt vùng sinh lý, nằm trong phạm vi của bốn đän đäng Lê Lợi, song song với Duy Tân (nay Nguyễn Chí Thanh), đäng Nguyễn Hoàng (nay là Häi Phòng), song song với đäng Thế Ngät (nay Lê Duän)

Ngày 19.05.1961 Bộ träng Quäc gia Giáo Däc Trän Häu Thä ký nghä đänh số 768-GD/PC/ND chính thức mở räng lập các träng trung häc đänh täp và đänh cäp. Niên khoá 1958-1959 là năm đầu tiên träng Phan Châu Trinh có thêm lập đä tam (läp10) gồm đä các ban A-B-C; (A khoa häc thäc nghiäm, B toán Lý, C văn chäng và sinh ngữ), häc đän lập đänh thi tú tài phän1, phäi ra Huä häc täp thi tú tài toàn phän.

Ngày 11.9.1962, Bộ träng Quäc gia giáo däc Nguyễn Quang Trän ký nghä đänh số 1448-GD/PC/NĐ các träng trung häc đänh täp thành nhä cäp trong đó có träng trung häc Phan Châu Trinh. Hiäu đoàn PCT đäc giáo sư nhäc Hoàng Bích Sơn sáng tác. Năm 1966 giáo sư Đoàn Văn Toàn dạy và đäng cät và täc täng cä Phan Châu Trinh tại số 5 Đäng Đa Đà Nẵng, do häc sinh đóng góp phä liäu bäng đäng, bà Châu Liên con gái cä Phan và nhà văn Nguyễn Văn Xuân góp ý sửa chữa, hoàn thành kinh phí 37.000 đäng trả cho thä đúc đäng. Ngày 24.3.1966 khánh thành đäng täng träc cät cä sân träng, đó cũng là häy nhät thä 40 cä Phan Châu Trinh.

Träng Phan Châu Trinh có cä nam, nä riêng lập chúng tôi không có nä sinh. Sau này có träng nä trung häc Häng Đäc thì träng PCT väng bóng häng, dù phäng vĩ còn nä đä sân träng. Đà Nẵng mặt trời vang bóng, häi đầu thế kỷ do số phát triển của thành phố đông dân hơn. Từ năm 1965 vì chiến tranh ngäi dân tä các quän mặt an ninh đã với Đà Nẵng sinh sống, làm số Mä, đäi sống sung túc hơn. Nhiäu träng Trung häc công lập: Thanh Khê, Đông Giang, Nguyễn Träng Tä, Quäc Gia Nghiä Tä, Nä trung häc Häng Đäc, Văn Hoá Quân Đäi, Kä thuät. Ngoài ra còn có nhiäu träng trung, tiểu häc tä thäc nhä Bä Đä, Sao Mai, Thánh Tâm, Phan Thanh Giän, Tây Hä, Bán công Nguyễn Công Trä, Pascal, Thế Ngän.... Nhä số vốn đäng nhiäu năm của các vị nhân sĩ Đà Nẵng, mùa xuân năm 1974 Vịän Đäi Häc Cäng Đäng đäc thành lập (chäng trình häc nhä của Hoa kỳ)

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Trưởng Phan Châu Trinh không ngừng phát triển, từ nhà trệt nhúng năm sau xây thêm lầu, có thính viếng, phòng thí nghiệm, thính đường sinh hoạt văn hóa, sân bóng rổ. Trưởng trở nên đồ sộ, có uy tín lớn đào tạo nhiều nhân tài hữu ích cho quốc gia và xã hội. Tính đến ngày 29.3.1975, trưởng Phan Châu Trinh có 68 lớp gồm 42 lớp đố nhứt cấp và 26 lớp đố nhứt cấp. Giới trẻ ham thích thể thao đua bơi lội sân vận động nằm bên cạnh khu Vung, có từ năm 1943 “Sport-Tournaïs” sau này gọi sân vận động Chi Lăng

Bộ tàng Chàm Đà Nẵng thành lập từ năm 1915, do người sá bộ trưởng của viên Viên Đông Bắc C Pháp tại Việt Nam. Kiến trúc mô phỏng theo đường nét kiến trúc tháp Chàm. Trưởng bày hiên vật điều khiển bộ đồ đá và đồ tưng (có niên đại từ thế kỷ 7 đến thế kỷ 15), các hiện vật khai quật từ Quê Bình đến Bình Định.

Đà Nẵng tiếp xúc văn minh Tây phương đầu tiên, nhúng Giáo sĩ truyền đạo có nhiều cơ hội gieo đức tin Thiên Chúa. Nhúng chỉ có một nhà Nguyễn thành Điện Hải, nhà thờ Phú Thọ ở cách xa thế xã 20 km (ngã ba Hoà Khánh đi Bà Nà) xây năm 1876 nơi đó còn có dòng tu kín Phao lô, nhà thờ Chính tòa Đà Nẵng trên đường Đức Lộ xây năm 1923, nhà thờ lớn duy nhất được xây do người nhúng đức a. Đến năm 1963 khi Đức C Giám mục Phêrô Maria Phạm Ngọc Chi được Tòa Thánh bổ nhiệm vào làm Giám mục Đà Nẵng tiên khởi (giáo phận mới thành lập).

Làn sóng di cư năm 1954 từ Bắc vào Đà Nẵng có nhúng khu định cư Thanh Bình, Đức Lộ, Tam Tòa là giáo dân Công Giáo, đã xây dựng thêm nhà thờ. Giáo dân luôn có bộ phận phân vật từ quốc và dân tộc, phận bác ái đức luân: “ai theo Thiên Chúa là rước Pháp vào và theo Pháp phận quốc.” cũng như ngày nay nhúng nhóm khúng bộ phận phát xuất từ nhúng người Hồi Giáo cuống tín, nhúng không phận từ tín đồ Hồi Giáo đầu là khúng bộ. Phúc Âm được rao giảng từ các Thưa sai, Giáo sĩ người Tây phương tại Việt Nam từ thế kỷ 16, không phận từ dân Pháp mang Thiên Chúa giáo vào Việt Nam. Nhúng hiểu lầm oan nghiệt cho Giáo dân làm tay sai cho Tây, nên họ phận sự trừng phạt lẫn nhau đức từ bộ vào. Trưởng hợp Giáo dân vùng Trà Kiệu (2) thuộc quận Duy Xuyên Quê Nam, phận đường đầu vào phong trào Văn Thân chống Tây. Theo lý thuyết, Đà Nẵng là đức của Tây, nhúng đức Phức phát triển mạnh có nhiều chùa nhúng :

Chùa Phở Đà: khởi dựng năm 1927, từ khai sơn là Hòa thượng Thích Tôn Thọ, chùa được trùng tu vào các năm 1937, 1945, 1983 họ Chính tông Phật giáo nơi này đào tạo nhiều tăng ni nơi tiếng, trưởng có tên Phật học viên Trung phận, năm 1961 đổi tên là Phở Đà, địa chỉ 332 Phan Châu Trinh.

Đà Nẵng vang bóng một thời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Chùa Tam Bảo: xây từ năm 1953-1963, chùa có 5 tháp cao do thợ Qußng Nam pha màu troßc khi nung ngßi, tạo ra 5 màu sắc bißu tượng của Phật giáo. Đây là chùa theo phái Nam Tông (tên Đßsang), trước chùa có 2 cây bồ đề là cây con của bồ đề Đßotràng (nßi Thích Ca thành Phật), Chùa có 2 tầng tháp nßi cất giữ một phần như Xá Lợi Phật. Toßạ ở số 327 Phan Châu Trinh

Chùa Pháp Lâm: Năm 1936 do nhóm cư sĩ “An Nam Phật Học” thuộc Chi Hội Đà Nẵng đứng ra xây dựng, chùa được trùng tu năm 1970 là trụ sở của tỉnh Hội Phật Giáo. Ngoài ra còn các chùa Tß Vßn, Bßo Nghißm, Tß Tôn và các chùa nßi tiêu ngß Ngũ Hành Sơn

Hội Thánh Tin Lành: Năm 1911 các mục sư đến từ Mỹ là: R.A. Jaffray, Paul M. Hoster, G. Liloryd Hugles mua đất và năm 1913 xây dựng nhà thờ bằng lá tre ở đường Khßi Đßnh. Đßo Tin Lành cũng gặp khó khăn với chính quyền Pháp, Pháp sợ ảnh hưởng của Mỹ đến Việt Nam(?). Lúc đầu chỉ có 20 tín đồ trong đó có 2 người thuộc hoàng tộc: Công Tôn Nữ Thß Học và Công Tôn Nữ Tú Oanh (cháu nội vua Minh Mạng), mãi đến năm 1922 Hội Thánh được xây lên bằng gạch ngßi, mục sư Hoàng Trọng Thßa làm Hội trưởng đầu tiên.

Đßo Cao Đài: Năm 1956 Đßo Cao Đài khánh thành Trung Học Bßu tòa, ra một Hội thánh truyền giáo Cao Đài. Sau này có các thánh thßt như Trung Thành, Trung Đßng, Liên Hoa, Trung Bßu, Trung Tâm Thánh Thßt Tỉnh

Trước 1975 Đà Nẵng có các rạp Cinß Cßn (Tân Thanh), Trßng Vßng, Li Đß, Kim Châu, Kinh Đô, Kim. Ngoài ra còn có nhà hát Hòa Bình...nhßng quán cafe hßu tình như Lßng Ngßc, Qußnh Châu, Ngßc Anh. Câu lạc bộ Phßng Hoàng, các quán bê thßi ở đường Ông Ích Khißm, Hội Khuyßn Học, Hội Việt Mỹ...Nhißu Ty, các sở hành chánh ở gần vùng I. Bßchß Huy Quân Đoàn I, sở Đoàn I Không quân, bộ tư lệnh Hội Quân Tiên Sa, phi trường Đà Nẵng. Bßnh viện toàn khoa, bßnh viện Duy Tân của Quân đội. bßn xe chß Cßn đi liên tỉnh, bßn xe Dißng (công trường con gà cũ) đi Non Nước, Sơn Trà, ngã năm Hoàng Dißu có bßn xe “Traction?” đi Huế. và đường xe lửa hßt đường giữa hßn giữa Huế. Đà Nẵng chỉ có một cầu De Lattre đi qua vùng biển Mỹ Khê, ngoài ra còn có chiếc phßa qua lại trên sông Hàn.

Đà Nẵng phía Bắc giáp tỉnh Thừa Thiên, phía Tây giáp tỉnh Quảng Nam, phía Đông là biển Đông. Cách Hà Nội 764 km, Sài Gòn 964 km. Trước 1975 dân số khoảng gần triệu người. Năm 2009 dân số tăng lên hơn 867.545 người, diện tích 1.255,5 km² (trong đó có 305 km² của Hoàng Sa), mật độ trung bình 690/ km². Diện 15.000 km². Hiện nay có 6 quận và 2 huyện Hòa Vang và Hoàng Sa. Hệ thống giáo dục có 15 trường đại học, học viện; 17 trường cao đẳng; nhiều trường

Đà Nẵng vang bóng một thời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

trung tâm chuyên nghiệp, trung tâm ḍy ngḥ và ḥn 200 tṛng ḥc pḥ thông. Có 17 ḅnh vịn đa khoa và chuyên khoa, 11 ḅnh vịn và trung tâm y ṭ qụn huỵn, 47 tṛm y ṭ xã pḥng và trên 900 phòng khám cḥa ḅnh ṭ nhân, cùng ṿi ṣ hình thành c̣a tṛng Đ̣i ḥc Y Ḍc và tṛng Đ̣i ḥc Ḳ thụt Y ṭ. C̣ng Đà Ṇng sâu có 9 c̣u c̣ng ḍc theo sông Hàn, sân bay qục ṭ, có nhịu xí ngḥp ḷn c̣a các ngành ḍt, ṣn xụt hàng tiêu dùng, công ngḥ cḥ bịn, công ngḥ c̣ khí, ṣn xụt ṿt lịu xây ḍng.. (theo tài lịu c̣a thành pḥ Đà Ṇng).

Sông Hàn dài 204 km, tḥ ṃng cḥy qua Đà Ṇng. Ḅ bịn dài khọng 30 km cát tṛng ṃn, có nhịu bãi ṭm đ̣p nḥ : Non Ṇc, Ṃ Khê, Tiên Sa, Thanh Bình, Thanh Khê, Ṃ An, Xuân Thịu, Nam Ô.... Chung quanh bán đ̣o Ṣn Trà có nhịu san hô, Ngũ Hành Ṣn cách Đà Ṇng khọng 7 km là ṃt tḥng c̣nh đ̣p, đ̣ng Ṃ Non Ṇc có tḥ nhìn tḥy xa xa là cù lao Chàm.

Đà Ṇng ṇm gịa vùng ḳ c̣n ba di ṣn văn hoá tḥ gịi: C̣ đô Hụ, pḥ c̣ Ḥi An và thánh đ̣a Ṃ Ṣn, chính ṿ trí này đã làm ṇi rõ vai trò quan tṛng. Đà Ṇng tṛi qua 703 năm (1306 -2009) g̣n lịn ṿi các tḥi ḳ ḷch ṣ. Ngày nay ṿ tḥm Đà Ṇng cḥc cḥn chúng ta pḥi ng̣ ng̣ng tṛng nhịu đ̣i thay, nḥng con đ̣ng x̣a, cũng nḥ nhịu tṛng ḅ đ̣i ṃt tên. Có thêm vài ba cái c̣u ḅc ngang sông Hàn, nhịu dinh tḥ, khu ngḥ mát dành cho nḥng giai c̣p ṃi sau 1975. Ḷch ṣ Đà Ṇng cùng ṿi ḷch ṣ Vịt Nam thay đ̣i. May ṃn thay, tên tṛng Phan Châu Trinh ṿn tṛng ṭn ṿi tḥi gian. Tinh tḥn đ̣u tranh cho Ṭ Do và Nhân quỵn c̣a c̣ Phan ṿn sáng ng̣i ṿi dân ṭc Vịt Nam

Tài lịu tham kḥo

1/ Sau hịp đ̣nh Genève (20.7.1954) Hoa Ḳ quỵt đ̣nh ḥng ḥ VNCH đ̣ cḥn đ̣ng lần ṣng c̣ng ṣn và Trung c̣ng. Ngày 08.03.1965, tịu đoàn 3 thụ quân ḷc chịn thục ḷ đoàn 9 Hoa Ḳ đ̣u tiên đ̣ ḅ lên bãi bịn Xuân Thịu (Nam Ô) thục xã Hoà Hịp, huỵn Hoà Vang nay thục qụn Liên Chịu Đà Ṇng, cùng ngày tịu đoàn tḥ 2 đ̣c không ṿn ṭ Nḥt đ̣n sân bay Đà Ṇng. Sau đó ḥn ṇa trịu quân Đ̣ng Minh vào Vịt Nam giúp VNCH cḥng c̣ng ṣn. Cục chịn kéo dài g̣n 30 năm khoái ḷa, bom đ̣n tàn phá quê ḥng, Ng̣i i Ṃ vì quỵn ḷi c̣a ṇc Ṃ nên Hịp đ̣nh Paris ký ngày 07.01.1973 Hoa Ḳ rút quân kḥi Vịt Nam, ḅ ṃc ng̣i i ḅn đ̣ng minh VNCH cho đ̣n ngày ḅc ṭ 30.4.1975

Theo ḍ lụn, tuân ḍng hạm Trịnh Hòa Ḥ Zhèng Hé/ Cheng Ho đ̣n cạng Đà Nẵng ṭ 18 đ̣n ngày 22.11.2008 ṭ đó đã có nhịu vụ căng tḥng xạy ra trong khu ṿc thêm lục đ̣i a bịn Đông Vịt Nam ḅ nḥ ḥng, đang vào ṿ cá nam mà ṃy trăm tàu ṭi cḥ cá Tḥ Quang và c̣ng cá Đà Ṇng pḥi đ̣u ḅn vì ḷnh c̣a Tàu C̣ng c̣m đánh ḅt cá ba tháng ḅ bịn Đông? Ḥi quân Trung C̣ng gịng nḥ ḅn c̣p bịn, ăn c̣p cá c̣a ng̣ dân, tḥng

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đái

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

gây tai nạn đe dọa người dân Việt Nam

2/ Theo mặt số sự gia thì trước khi các linh mục Dòng Tên do Cha Buzomi dòng Phanxicô đến đäu, đến Häi An và các vùng phụ cận đến chính thức thành lập công cuộc truyền giáo ở Đàng Trong (1615). Năm 1625 đến Công Giáo đến các rao giảng khắp các xứ miền miền Nam... Mặt điäu khác là sự liên lạc cũng cho chúng ta biết là nhà thơ Trà Kiäu đã có trước các thơ từ 1681 - 1682 đã đến các Cha dòng Phanxicô cai quản cho đến khoảng năm 1810 mới bàn giao lại cho các Linh mục thuộc sai Häi Truyền Giáo ngoài Ba-lê (MEP) (lưu ý sự giáo xứ Trà Kiäu)

Lưu ý sự Đà Nẵng - nhà văn Võ Văn Đất (Việt Nam California 2007)

Non nước xứ Quảng - Lê Minh Quốc (nhà xuất bản Trẻ Việt Nam 2002)

Bä Việt Sĩ Đäi Công nhà văn Trần Gia Phäng Nxb Non nước Toronto

Quảng Nam Trong lưu ý sự Trần Gia Phäng Nxb Non nước Toronto 2003

Ấn Tích Công sự Việt Nam Trần Gia Phäng Nxb Non Nước Toronto 2001

Lê Minh Quốc trong Non nước xứ Quảng tập 3 trang 100. Nxb ở Saigon Viet Nam năm 2002

Trích tài liệu về Đà Nẵng

Tä 10/1955 đến 29/3/1975

Chính phủ Việt Nam Công hòa thành lập thành xã Đà Nẵng gồm 3 quận với 18 khu phố (thị trấn đến nay với phường).

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

- Quận I: gồm 9 khu phố: Xuân Bình, Phước Ninh, Thiệu Bình, Hải Châu, Thạch Thang, Nam Đồng, Hòa Thuận, Bình Thuận, Núi Hiên.

- Quận II: gồm 10 khu phố: Thạch Gián, Hà Khê, An Khê, Phú Lộc, Phước Đán, Chính Trách, Xuân Đán, Tam Tòa, Thanh Khê, Xuân Hòa.

- Quận III: gồm 9 khu phố: An Hải, Mân Quang, Cẩm Mân, Nam Thọ, Mỹ Khê, Phước Trừng, Núi Hiên Đông, Tân Thái, Thọ Ng Nghĩa.

31-7-1962

Chính phủ Việt Nam Cộng hòa ra sắc lệnh 162-NV chia tỉnh Quảng Nam thành hai tỉnh Quảng Nam và Quảng Tín. Tỉnh Quảng Nam có 9 quận, 1 thị xã, 144 xã. Tỉnh lỵ đặt tại thị xã Hải An. Tỉnh Quảng Tín có 6 quận, 1 thị xã, 89 xã. Tỉnh lỵ đặt tại thị xã Tam Kỳ.

Sau khi chính quyền Việt Nam Cộng hòa chia tỉnh Quảng Nam thành hai tỉnh Quảng Nam và Quảng Tín, chính quyền cách mạng tỉnh Quảng Nam chấp hành Nghị quyết của Khu ủy V, chia Quảng Nam thành hai tỉnh mới để tiến hành công tác, chế độ, đời sống và âm mưu của địch.

Phía bắc là tỉnh Quảng Đà gồm 5 huyện (Hòa Vang, Đông Lộc, Thọ Ng Nh, Điện Bàn, Duy Xuyên), thành phố Đà Nẵng, thị xã Hải An.

Phía nam là tỉnh Quảng Nam gồm 6 huyện (Quảng Sơn, Nam Tam Kỳ, Bắc Tam Kỳ, Thăng Bình, Tiên Phước, Trà Sơn).

11-1967

Đà Nẵng vang bóng mặt trời

Tác Giả: Nguyễn Quý Đức

Chúa Nhật, 21 Tháng 6 Năm 2009 23:03

Khu vực V ra quy hoạch sáp nhập thành Quận Đà và thành phố Đà Nẵng thành Đô c khu Quận Đà.

6-1-1973

Chính phủ Việt Nam Cộng hòa ra nghị định ghi nguyên 3 quận nh cũ, chia sáp nhập 28 khu phố bên dưới thành 19 phường. Thành xã Đà Nẵng được đặt dưới quy định hành chính của Hội đồng thành phố, gồm 12 ủy viên, do mặt trận thành phố đứng đầu.

- Quận I: gồm 7 phường: Triêu Bình, Xuân Bình, Thạch Thang, Hải Châu, Nam Phước, Bình Hiên, Hòa Thuận.

- Quận II: gồm 5 phường: Chính Gián, Thạch Gián, An Khê, Thanh Lộc Đán, Hà Tam Xuân.

- Quận III: gồm 7 phường: Nam Thọ, Mân Quang, Mân Thái, An Hải Tây, Phước Mỹ, Núi Nghĩa, An Hải Bắc.